Ch10 - Mười Pháp - VI. Phẩm Tâm của Mình (Sacittavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG X. MƯỜI PHÁP 1191

VI. PHẨM TÂM CỦAMÌNH (SACITTAVAGGA)

L KINH TÂM CỦA MÌNH (Sacittasutta)6263 (4 V. 92) 64 51. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu vườn ông Anãthapindika. Ở đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: -Này các Tỷ-kheo! - Bạch Thế Tôn. _ r _rn 9 r _ __ _ _____ J. / r __ _ _ nni A FTP r__ FT^l _ rrn A _ _ r9 1 Cac Ty-kheo ay vang dap The Ton. The Ton nói như sau: —Này các Tỷ-kheo9 nêu Tỷ-kheo không thiện xảo trong hành tướng tâm người khác, thời cần phải nguyện rằng: “Ta sẽ thiện xảo trong hành tướng tâm của ta."63 Như vậy? này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập. Và này các Tỷ-kheo, như thê nào5 Tỷ-kheo thiện xảo trong hành tướng tâm của mình? Ví như, này các Tỷ-kheo, một người đàn bà hay một người đàn ông còn trẻ5 trong tuôi thanh niên? tánh ưa trang điêm5 quán sát hình ảnh mặt mình trong tâm gương thanh tịnh trong sáng? hay trong một bát nước trong. Nêu thây trên mặt có hạt bụi hay dâu nhớp gì, người ây cô găng lau sạch hạt bụi hay dâu nhớp ây. Nếu không thấy hạt bụi hay dấu nhớp, người ấy hoan hỷ? thỏa mãn: "Thật lợi đắc cho ta! Ta thật là trong sạch!" Cũng vậy? này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo quán sát như vậy được nhiêu lợi ích trong các thiện pháp: "C6 phải ta sông nhiêu với tham, hay ta sông nhiêu với không tham? Có phải ta sông nhiêu với tâm có sân, hay ta sông nhiêu với tâm không có sân? Có phải ta sông nhiêu với hôn trâm thụy miên chi phôi5 hay ta sông nhiêu với hôn trâm thụy miên được từ bỏ? Có phải ta sống nhiều với trạo củ*,64 hay ta sống nhiều với không trạo cử? Có phải ta sống nhiều với nghi ngờ, hay ta sống nhiều với vượt qua được nghi ngờ? Có phải ta sống nhiều với phẫn nộ, hay ta sống nhiều với không bị phẫn nộ? CÓ phải ta sông nhiêu với tâm bị nhiêm 6, hay ta sông nhiêu với tâm không bị nhiễm ô? Có phải ta sống nhiều với thân nhiệt n6ng, hay ta sống nhiều với thân không nhiệt nóng? Có phải ta sông nhiêu với biêng nhác, hay ta sông nhiêu với

62 Bản tiếng Ạnh của PTS; One s Own Heart (a) (By the Master), nghĩa là Tâm của mình (a) (do bậc Đạo sư thuyết). Tham chiếu: Tự quản tâm kỉnh H (roi. 0026.110. 0598c21). 63 /4 V. 41: Sacỉttaparỉyãyakụsalotỉ attano cittavãrakusalo (t4Thiện xảo trong hành tướng tâm của ta" nghĩa là thiện xảo trong sự diễn biến của tâm mình). 64 Xem s. V. 112; KS. V. 95, quá thụ động và quá hăng hái cũng là trở ngại cho tâm an tịnh.

1192 KINH TĂNG CHI BỘ

tinh tân tinh cân? Có phải ta sông nhiêu với không định tinh, hay ta sông nhiêu với định tữih?" Này các Tỷ-kheo5 nếu Tỷ-kheo quán sát như vậy5 biết rằng: “Ta sống nhiều với tâm tham; ta sống nhiều với tâm sân; ta sống nhiều với tâm bị hôn trầm thụy miên chi phối; ta sống nhiều với trạo cử; ta sống nhiều với nghi ngờ; ta sống nhiều với phẫn nộ; ta sống nhiều với tâm bị nhiễm ô; ta sống nhiều với thân nhiệt nóng; ta sốnẸ nhiều

với biếng nhác; ta sống nhiều với không định tinh", thời Tỵ-kheo ấy cân phải quyêt định, ước muôn, tinh tân, nô lực5 dõng mãnh, bất thoi, chánh niệm5 tỉnh giác65 để đoạn tận các pháp ác, bất thiện ấy. Ví như? này các Tỷ-kheo, khi khăn bị cháy, hay khi đầu bị cháy, cần phải quyết định, ước muốn, tinh tấn, nỗ lực, dõng mãnh, bất thối, chánh niệm5 tỉnh giác để dập tắt khăn hay đầu bị cháy ấy. Cũng vậy5 này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy càn phải quyet định, ước muôn, tinh tân, nô lực, dõng mãnh, bât thôi, chánh niệm, tỉnh giác để đoạn tận các pháp ác, bất thiện ấy. Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo quán sát như vậy5 biết rằng: "Ta sống nhiều với tâm không tham; ta sống nhiều với tâm không sân; ta sống nhiều với tâm không hôn trầm thụy miên; ta sống nhiều với tâm không trạo cử; ta sống nhiều với tâm nghi ngờ được vượt qua; ta sống nhiều với tâm không phẫn nộ; ta sống nhiều với tâm không nhiễm ô; ta sống nhiều với thân không nhiệt nóng; ta sống nhiều với tâm tinh tấn tinh cần; ta sống nhiều với tâm định tĩnh,\ thời Tỷ-kheo ấy, sau khi an trú trong các thiện pháp ấy, rồi hơn nữa cần chú tâm đoạn diệt các lậu hoặc. II. KINH SÃRIPUTTA

65 Xem 5. IV. 440; KS. V. 372. 66 Bản tiếng Anh của PTS: One s Own Heart (b) (By Sãrỉputta), nghĩa là Tâm của mình (b) (do Tôn giả Sãrỉputta thuyết). 67 Tham chiếu: Trụ pháp (T.01. 0026.95. 0577b01).

Tỷ-kheo quán sát như vậy được nhiều lợi ích trong các thiện pháp: "C6 phải ta được lợi đắc nội tâm tịnh chỉ, hay ta không được lợi đắc nội tâm tịnh chỉ? Có phải ta được tăng thượng tuệ pháp quán, hay không được tăng thượng tuệ pháp quán?" Này các Tỷ-kheo? nếu Tỷ-kheo trong khi quán sát, biết như sau: "Ta có được nội tâm tịnh chỉ nhimg ta không được tăng thượng tuệ pháp quán", thời này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sau khi an trú nội tâm tịnh chỉ5 cần phải nỗ lực để đạt cho được tăng thượng tuệ pháp quán ấy. Vị ấy, sau một thời gian, đạt được nội tâm tịnh chỉ và được tăng thượng tuệ pháp quán. Này các Tỷ-kheo? nêu Tỷ-kheo trong khi quán sát, biêt như sau: "Ta có được tăng thượng tuệ pháp quán nhưng không có được nội tâm tịnh chí", thời này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sau khi an trú tăng thượng tuệ pháp quán, cần phải nỗ lực để đạt cho được nội tâm tịnh chỉ. Vị ấy, sau một thời gian, đạt được tăng thượng tuệ pháp quán và chứng được nội tâm tịnh chỉ. Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo trong khi quán sát, biết như sau: "Ta không có được nội tâm tịnh chí, ta không có được tăng thượng tuệ pháp quAĩi", thời này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy cần phải quyết định, ước muốn, tinh tấn, nỗ lực, dõng mãnh, bất thối, chánh niệm, tỉnh giác để đạt cho được các thiện pháp. Ví nhu, này các Tỷ-kheo5 khi khăn bị cháy hay khi đầu bị cháy, cần phải quyết định5 ước muốn, tinh tấn, nỗ lực, dõng mãnh, bất thối, chánh niệm5 tỉnh giác để dập tắt khăn hay đầu bị cháy ấy; cũng vậy5 này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo cần phải quyết định, ước muốn, tinh tấn, nỗ lực, dõng mãnh, bất thối, chánh niệm5 tỉnh giác để đạt cho được các thiện pháp ấy. Vị ấy, trong một thời gian khác, đạt được nội tâm tịnh chỉ và đạt được tăng thượng tuệ pháp quán. Nhimg này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo trong khi quán sát, biết như sau: "Ta có được nội tâm tịnh chí, ta có được tăng thượng tuệ pháp quán", thời này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo ấy sau khi an trú trong các thiện pháp ấy, cần phải nỗ lực? chú tâm để đoạn

diệt các lậu hoặc nữa. Này các Tỷ-kheo, Ta nói, y có hai loại: Nên sử dụng (sevitabba) và không nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo, Ta cũng nói? đồ ăn khất thực có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo? Ta cũng nói9 sàng tọa có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo, Ta cũng nói, làng, thị trấn có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo, Ta cũng nói, quốc độ có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo? Ta cũng nói, người có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo, Ta nói, y có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên gì được nói đến như vậy? Ở đây, nếu biết được y áo nào: "Y áo này70 được ta sử dụng, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện tổn giảm9\ thời y áo như vậy không nên sử

70 Đoạn này được tìm thấy trong A. IV 366ff.

dụng. Ở đây, nếu biết được y áo nào: "Y áo này được ta sử dụng, các pháp bất thiện tổn giảm, các pháp thiện tăng trưởng", thời y áo như vậy nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng, y có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên này được nói đến như vậy. Wcác Tỷ-kheo, Ta nói rằng, đồ ăn khất thực có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên gì được nói đến như vậy? J r • thực nào: C6ĐỒ Ở đây. nếu biết* được đồ ăn khất 9 ăn. khất A • đượcr ta sử • thực này dung, các pháp bât thiện tăng trưởng, các pháp thiên tôn giảm,\ thời đô ăn khât thực như vậy không nên sử dụng. Ở dây, nếu biết được đồ ăn khất thực nào: CCĐỒ ăn khất thực này được ta sử dụng5 các pháp bất thiện tôn giảm, các pháp thiện tăng trưởng", thời đồ ăn khất thực như vậy nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo? Ta nói rằng, đồ ăn khất thực có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng5 như vậy được nói đến. Do duyên này được nói đến như vậy. Này các Tỳ-Kheo5 Ta nói răngệ5 sàng tọa có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dung, như vậy được nói đên. Do duyên gì được nói đên như vậy? Ở đây, nếu biết được sàng tọa nào: "Sàng tọa này được ta sử dụng, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện tổn gim", thời sàng tọa như vậy không nên sử dụng. Ở đây, nếu biết được sàng tọa nào: "Sàng tọa này được ta sử dụng, các pháp bất thiện tổn giảm, các pháp thiện tăng trưởng", thời sàng tọa như vậy nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo5 Ta nói răngệ, sàng tọa có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đên. Do duyên này được nói đến như vậy. Này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng, làng, thị trấn có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên gì được nói đến như vậy? Ở dây, nếu biết được làng, thị trấn nào: "Làng, thị trấn này được ta sử dqng, các pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện bị tổn giảm", thời làng, thị tran như vậy không nên sử dụng, ơ đây, nêu biêt được làng, thị trân nào: "Làng, thị trấn này được ta sử dụng? các pháp bất thiện tốn giảm, các pháp thiện tăng trưởng", thời làng5 thị trân như vậy nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo, Ta nói răng, làng, thị trấn có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên này được nói đên như vậy. Này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng, quốc độ có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên gì được nói đên như vậy? Ở đây, nếu biết được quốc độ nào: "Quốc độ này được ta sử dụng, các

pháp bất thiện tăng trưởng, các pháp thiện tốn giảm9\ thời quốc độ như vậy không nên sử dụn^. Ở đây5 nếu biết được quốc độ nào: uQuốc độ này được ta sử dụng, các pháp bât thiện tổn giảm, các pháp thiện tăng trưởng", thời quôc độ như vậy nên sử dụng. Này các Tỷ-kheo? Ta nói rằng? quốc độ có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng5 như vậy được nói đến. Do duyên này được nói đến như vậy. Này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng, người có hai loại: Nên sử dụng và không nên sử dụng, như vậy được nói đến. Do duyên gì được nói đến như vậy?

1196 KINH TĂNG CHI Bộ

Ở đây5 nếu biết được người nào: C

CHƯƠNG X. MƯỜI PHÁP 1197

Và này chư Hiên, thê nào là Tỷ-kheo thiện xảo trong hành tướng tâm của mình? Ví như5 này chư Hiền, một người đàn bà hay một người đàn ông còn trẻ, trong tuổi thanh niên, tánh ưa trang điểm, quán sát hình ảnh mặt của mình trong tấm gương thanh tịnh trong sáng, hay trong một bát nước trong, nếu thấy trên mặt có hạt bụi hay dấu nhớp gì, người ấy cố gắng lau sạch hạt bụi hay dấu nhớp ấy; nếu không thấy hạt bụi hay dấu nhớp, người ấy hoan hỷ thỏa mãn: "Thật lợi đắc cho ta! Ta thật là trong sạch!" Cũng vậy, này chư Hiền, Tỷ-kheo có quán sát như vậy, được nhiều lợi ích trong các thiện pháp: "C6 phải ta sống nhiều với tâm không tham? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta sông nhiêu với tâm không sân? Không biêt trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta sống nhiều với hôn trầm thụy miên? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta sống nhiều với không trạo cử? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta sống nhiều với nghi ngờ? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta sống nhiều với khôĩiệ phẫn nộ? Không biêt trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta sông nhiêu với tâm không nhiễm ô? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta có được nội tâm pháp hỷ? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta đã được nội tâm an chỉ? Không biết trong ta có pháp này hay không có? Có phải ta đã có được tối thắng tuệ pháp quán? Không biết trong ta có pháp này hay không c6?" Này chư Hiền, nếu vị Tỷ-kheo trong khi quán sát, không thấy có trong tự ngã tất cả thiện pháp này, thời Tỷ-kheo ấy càn phải quyết định ước muốn, tinh tấn, nỗ lực5 dõng mãnh5 bất thối, chánh niệm, tỉnh giác để có được tất cả thiện pháp này. Ví nhu, này chư Hiên, khi khăn bị cháy hay khi đâu bị cháy, cân phải quyêt định, ước muôn5 tinh tân, nô lực, dõng mãnh, bât thôi, chánh niệm, tỉnh giác để dập tắt khăn hay đầu bị cháy ấy; cũng vậy, này chư Hiền, Tỷ-kheo ấy cân phải quyêt định, ước muôn, tinh tân, nô lực, dũng mãnh, bât thôi, chánh niệm, tỉnh giác để có được tất cả thiện pháp này. Này chư Hiền, nếu Tỷ-kheo trong khi quán sát, thấy trong tự ngã có một số thiện pháp và không thấy có một số thiện pháp; thời này chư Hiền, đối với các thiện pháp nào vị ấy thấy có trong tự ngã, vị ấy an trú trong các thiện pháp ấy; đối với các thiện pháp nào, vị ấy không thấy có trong tự ngã, vị ấy cần phải quyết định, ước muốn, tinh tấn, nỗ lực, dõng mãnh5 bất thối, chánh niệm, tỉnh giác để có được tất cả thiện pháp này. Ví như, này chư Hiền, khi khăn bị cháy hay khi đâu bị cháy, cân phải quyêt định, ước muôn, tinh tân, nô lực, dõng

manh, bất thối, chánh niệm5 tỉnh giác để dập tắt khăn hay đầu bị cháy ấy; cũng vậy5 này chư Hiền, nếu Tỷ-kheo, trong khi quán sát, thấy trong tự ngã có một số thiện pháp, thời an trú trong các thiện pháp ấy; còn đối với các thiện pháp vị ây không thây trong tự ngã, vị ây cân phải quyêt định, ước muôn, tinh tân, nô lực, dõng mãnh5 bất thối, chánh niệm, tỉnh giác để có được các thiện pháp ấy.

1198 KINH TĂNG CHI Bộ

Này chư Hiền,

CHƯƠNG X. MƯỜI PHÁP 1199

-Này các Tỷ-kheo, nếu các du sĩ ngoại đạo hỏi như sau: “Này chư Hiền, tất cả pháp lấy gì làm căn bản? Tất cả pháp lấy gì làm sanh khởi? Tất cả pháp lấy gì làm tậẸ khởi? Tất cả pháp lấy gì làm chỗ quy tụ? Tất cả pháp lấy gi làm thượng thủ? Tất cả pháp lấy gì làm tăĩiẸ thượng? Tất cả pháp lấy gì làm toi thượng? Tât cả pháp lấy gì làm lõi cây? Tât cả pháp lấy gì làm chỗ thể nhập? Tất cả pháp lấy gì làm cứu cáĩlh?,, Được hỏi vậy, này các Tỷ-kheo, các ông có thể trả lời như sau: "Tất cả pháp lấy dục làm căn bản. Tất cả pháp lấy tác ý làm sanh khởi. Tất cả pháp lấy xúc làm tập khởi. Tất cả pháp lấy thọ làm chỗ quy tụ. Tất cả pháp lấy định làm thượng thủ. Tất cả pháp lấy niệm làm tăng thượng. Tất cả pháp lấy tuệ làm tối thượng. Tất cả pháp lấy giải thoát làm lõi cây. Tat cả pháp lấy bất tử làm chỗ thể nhập. Tất cả pháp lấy Niết-bàn làm cứu cánh." Này các Tỷ-kheo? được hỏi vậy5 các ông có thể trả lời các du sĩ ngoại đạo ấy như vậy. IX. KINH XUẤT GIA (Pabbafjasutta) (A. V. 107) 59. Do vậy, này các Tỷ-kheo9 các ông cân phải học tập như sau: "Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập như khi xuất gia, các pháp bất thiện được sanh không có chinh phục tâm và không tồn tại: Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng vô thường; Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng vô ngã; Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng bất tịnh; Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng nguy hại; Sau khi biêt được thê giới thăng băng và không thăng băng5 tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng ây; Sau khi biêt được thê giới sanh khởi và đoạn diệt, tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng ây; Sau khi biêt được thê ệiới tập khởi và chấm dứt, tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng ây; Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng đoạn tận; Tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng ly tham; Và tâm chúng ta sẽ được thực hành tích tập với tưởng đoạn diệt.,, Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập. Khi nào, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được tâm thực hành tích tập như khi xuất gia, các pháp bất thiện sanh khởi không chinh phục tâm và an trú, tâm được thực hành tích tập với tưởng vô thường; tâm được thực hành tích tập với tưởng vô ngã; tâm được thực hành tích tập với tưởng bất tịnh; tâm được thực hành tích tập với tưởng nguy hại; sau khi biết được thế giới thăng bằng và không thăng băng, tâm được thực hành tích tập với tưởng ây; sau khi biêt được thế giới sanh khởi và đoạn diet, tâm được thực hành tích tập với tưởng ấy; sau khi biêt thê giới tập khởi và châm dứt, tâm được thực hành tích tập với tưởng ấy; tâm được thực hành tích tập với tưởng đoạn tận; tâm được thực hành tích tập với tưởng ly tham; tâm được thực hành tích tập với tưởng đoạn diệt. Đối với vị ấy, một trong hai quả này được chờ đợi? Chánh trí ngay trong hiện

tại; nếu có dư y, chứng được Bất hoàn.

1200 KINH TÁNG CHI BỘ

X. KINH GIRIMÃNANDA (Girimãnandasutta) (A. V. 108) 60. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu yườn của ông Anãthapindika. Lúc bấy giờ, Tôn giả Girimãnanda bị bệnh, khổ đau? bị trọng bệnh. Rồi Tôn giả Ãnanda đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngôi xuông một bên. Ngôi xuông một bên, Tôn giả Ananda bạch Thê Tôn: -Tôn giả Girimãnanda, bạch Thế Tôn, bị bệnh5 khổ đau5 bị trọng bệnh. Lành thay, nếu Thế Tôn đi đến Tôn giả Girimãnanda vì lòng từ mẫn! -Này Ãnanda, nếu ông đi đến Tỷ-kheo Girimãnanda và đọc lên mười tưởng, thời sự kiện này có thê xảy ra: Tỷ-kheo Girimãnanda sau khi được nghe mười tưởng, bệnh của vị ấy có thể được thuyên giảm75 ngay lập tức. Thế nào là mười? Tưởng vô thường,7677 tưởng vô ngã5 tưởng bất tịnh5 tưởng nguy hại, tưởng đoạn tận? tưởng từ bỏ5 tưởng đoạn diệt, tưởng không hoan hỷ đoi với tất cả the giói, tưởng vô thường trong tât cả hành, tưởng niệm hơi thở vô hơi thở ra. Và này Ãnanda, thế nào là tưởng vô thường? Ở đây? này Ãnanda, Tỷ-kheo đi đến khu rừng, hay đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống, quán sát như sau: "Sắc là vô thường, thọ là vô thường, tưởng là vô thường, hành là vô thường, thức là vô thường.,, Như vậy9 vị ấy trú, tùy quán vô thường trong năm thủ uẩn này. Này Ảnanda, đây gọi là tưởng vô thường. Và này Ãnanda, thế nào là tưởng vô ngã? Ở đây, này Ãnanda, Tỷ-kheo đi đến khu rừng hay đi đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống, quán sát như sau: “Mắt là vô ngã9 các sắc là vô ngã; tai là vô ngã, các tiếng là vô ngã; mũi là vô ngã, các hương là vô ngã; lưỡi là vô ngã, các vị là vô ngã; thân là vô ngã5 các xúc là vô ngã; ý là vô ngã5 các pháp

75 Có vài trường hợp, người bệnh thuyên giảm khi nghe những lời pháp lành này. Xem Kassapa, KS. V.66. 76 Xem 10 tưởng trong A. V. 105 (kinh 56 ở trước) và 10 tưởng khác trong KS. V. 112. 77 Xem danh sách tương tự trong s. V. 279; KS. IV. 69.

CHƯƠNG X. MƯỜI PHÁP 1201

Như vậy trong thân này, nhiều loại

1202 KINH TÁNG CHI Bộ

Và này Ãnanda, thế nào là tưởng

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.